

Số: 01/2021/BCQT-NK

Bình Dương, ngày 25. tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT (Năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1, Đường Đ2, Khu công nghiệp Đồng An 2, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: 0274 3748848 Fax: 0274 3748868
- Vốn điều lệ: 1.819.998.680.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: NKG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	18/06/2020	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Hồ Minh Quang	Chủ tịch HĐQT	Bỏ nhiệm kể từ ngày 18/06/2020	6/6	100%	
2.	Ông Võ Hoàng Vũ	Thành viên HĐQT	Bỏ nhiệm kể từ ngày 18/06/2020	6/6	100%	
3.	Nguyễn Vinh An	Thành viên HĐQT	Bỏ nhiệm kể từ ngày 18/06/2020	6/6	100%	
4.	Bà Nguyễn	Thành viên	Bỏ nhiệm kể từ ngày	6/6	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
	Ngọc Ý Nhi	HĐQT	18/06/2020			
5.	Ông Võ Thời	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm kể từ ngày 18/06/2020	2/2	100%	
6.	Ông Nguyễn Hữu Kinh Luân	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm kể từ ngày 18/06/2020	2/2	100%	
7.	Ông Phạm Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	Xin từ nhiệm ngày 01/09/2019	0/6	0%	Lý do cá nhân
			ĐHĐCĐ thông qua ngày 18/06/2020			

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

a. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban TGD:

- HĐQT thực hiện việc giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Tổng giám đốc và các thành viên Ban Tổng giám đốc thông qua các báo cáo tại các cuộc họp HĐQT, các báo cáo bổ sung, các báo cáo tháng, các báo cáo bất thường về tình hình triển khai các chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được HĐQT phê duyệt.
- Ban Kiểm soát đã kiểm soát chặt chẽ các hoạt động: tài chính, tính tuân thủ các quy định, kiểm soát chi phí, quản trị rủi ro trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Trên cơ sở công tác giám sát, HĐQT đã có những đánh giá và kết luận kịp thời để Tổng giám đốc và Ban tổng giám đốc triển khai.

b. Đánh giá của HĐQT đối với công tác điều hành của Tổng Giám đốc và Ban Tổng giám đốc:

- Theo đánh giá của HĐQT, Tổng giám đốc và Ban Tổng giám đốc đã xây dựng phương án kinh doanh, thích ứng và điều chỉnh linh hoạt với diễn biến của thị trường; công tác quản trị được chú trọng, tiết giảm chi phí tài chính, chi phí sản xuất, chi phí bán hàng. Tổng Giám đốc và Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty, cải tiến và hoàn thiện hệ thống kiểm soát và quản lý.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2020/NQ-HĐQT	05/03/2020	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
2.	02/2020/NQ-HĐQT	20/03/2020	Thông qua việc hoãn và xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
3.	NQ-HĐQT/20002	24/04/2020	Thông qua phương án mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ
4.	04/2020/NQ-HĐQT	07/05/2020	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
5.	06/2020/NQ-HĐQT	18/06/2020	Thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025
6.	07/2020/NQ-HĐQT	17/11/2020	Thông qua hoạt động đầu tư
7.	08/2020/NQ-HĐQT	17/11/2020	Thông qua tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền mặt

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Nguyễn Thị Bích Nhi	Trưởng BKS	Bỏ nhiệm kể từ ngày 18/06/2020	3/3	100%	
2.	Bà Võ Thị Vui	Thành viên BKS	Bỏ nhiệm kể từ ngày 18/06/2020	4/4	100%	
3.	Lê Nhật Tân	Thành viên BKS	Bỏ nhiệm kể từ ngày 18/06/2020	4/4	100%	
4.	Vũ Đình Hân	Thành viên BKS	Hết nhiệm kỳ kể từ ngày 18/06/2020	1/1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:
 - Tham gia các buổi họp của Ban Lãnh đạo Nam Kim về kế hoạch kinh doanh hàng tháng, quý và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
 - Giám sát tiến độ thực hiện các dự án.
 - Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh trong năm 2020.
 - Xem xét các báo cáo và thư quản lý của tổ chức kiểm toán.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Năm 2020 BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị.
4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời gian bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
Thành viên HĐQT								
1	Hồ Minh Quang		Chủ tịch HĐQT			18/06/2020		
2	Võ Hoàng Vũ		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			18/06/2020		
3	Nguyễn Vinh An		Thành viên HĐQT			18/06/2020		

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời gian bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4	Nguyễn Ngọc Ý Nhi		Thành viên HĐQT			18/06/2020		
5	Võ Thời		Thành viên HĐQT			18/06/2020		
6	Nguyễn Hữu Kinh Luân		Thành viên HĐQT			18/06/2020		
7	Phạm Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT			02/12/2013	18/06/2020	Xin từ nhiệm ngày 01/09/2019 ĐHĐCĐ thông qua ngày 18/06/2020
Thành viên Ban kiểm soát								
8	Nguyễn Thị Bích Nhi		Trưởng BKS			18/06/2020		
9	Võ Thị Vui		Thành viên BKS			18/06/2020		
10	Lê Nhật Tân		Thành viên BKS			18/06/2020		
11	Vũ Đình Hân		Thành viên BKS			07/04/2018	18/06/2020	Hết nhiệm kỳ kể từ ngày 18/06/2020
Ban Tổng Giám đốc								
12	Võ Hoàng Vũ	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc (Như nêu tại phần HĐQT)						
13	Quảng Trọng Lăng		Phó Tổng Giám đốc			25/12/2013		

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời gian bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
14	Nguyễn Thị Ngọc Liên		Phó Tổng Giám đốc			02/06/2014		
15	Trần Ngọc Diệu		Phó Tổng Giám đốc			06/04/2018		
16	Nguyễn Vinh An	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (Như nêu tại phần HĐQT)						
Kế toán trưởng								
17	Vũ Thị Huyền		Kế toán trưởng			15/01/2018		
Người được ủy quyền công bố thông tin								
18	Võ Hoàng Vũ	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Như nêu tại phần HĐQT)						
Công ty con								
19	Công ty TNHH MTV Ông Thép Nam Kim			1101817375 cấp thay đổi lần 4 ngày 07/08/2019 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An	Lô C2-16 đến Lô C2-20 Đường VL1, KCN Vĩnh Lộc 2, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	30/11/2016		
20	Công ty TNHH MTV Ông Thép Nam Kim Chu Lai			Giấy Chứng nhận ĐKDN số 4001197204 đăng ký lần đầu ngày 13/12/2019 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam	Đường số 01, KCN hậu cần cảng Tam Hiệp, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	13/12/2019		

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

5. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Có giao dịch hợp đồng mua bán.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT								
1	Hồ Minh Quang		Chủ tịch HĐQT			23,466,044	13.64	
1.1	Hồ Tiên		Cha			0		
1.2	Bùi Thị Vững		Mẹ			0		
1.3	Trần Uyên Nhân		Vợ			0		
1.4	Hồ Minh Phát		Con			0		
1.5	Hồ Uyên Nhi		Con			0		
1.6	Hồ Minh Nghĩa		Con			0		
2	Võ Hoàng Vũ		Thành viên HĐQT			19,010,000	11.05	Ông Võ Hoàng Vũ giữ chức vụ Chủ tịch kiêm Giám đốc

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
								Công ty TNHH MTV Ông Thép Nam Kim Chu Lai
2.1	Võ Văn Thái		Cha			0		
2.2	Hoàng Thị Thuý		Mẹ			0		
2.3	Võ Hoàng Bảo		Anh			0		
2.4	Võ Thị Hoàng Chi		Chị			0		
2.5	Phan Thị Triều Tâm		Vợ			0		
2.6	Võ Quỳnh Anh		Con			0		
2.7	Võ Hoàng Nam		Con			0		
2.8	Võ Minh Anh		Con			0		
3	Nguyễn Vinh An		Thành viên HĐQT			554,999	0.32	Ông Nguyễn Vinh An giữ chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Ông Thép Nam Kim
3.1	Nguyễn Thị Sâm		Mẹ			0		
3.2	Nguyễn Thành Phương		Anh			0		
3.3	Nguyễn Thị Mỹ Hòa		Em			0		
3.4	Nguyễn An Vinh		Em			0		

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.5	Trần Thị Mỹ Tiên		Vợ			0		
3.6	Nguyễn Khôi Nguyễn		Con			0		
3.7	Nguyễn Ngọc Thảo Uyên		Con			0		
4.	Nguyễn Ngọc Ý Nhi		Thành viên HĐQT			0	0	
4.1	Nguyễn Cẩm Vân		Mẹ			0		
4.2	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa		Em			0		
4.3	Nguyễn Quốc Thắng		Chồng			0		
4.4	Nguyễn Quốc Khang		Con			0		
4.5	Nguyễn Khang Bình		Con			0		

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.6	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC		Tổ chức có liên quan	Giấy ĐKKD số 0303522206 Đăng ký lần đầu ngày 18/10/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 03/09/2019 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở KH&ĐT TP.HCM cấp	396 Ung Văn Khiêm, P.25, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	9,100,000	5.29	Bà Nguyễn Ngọc Ý Nhi là Thành viên HĐQT của Công ty CP ĐT TM SMC
5.	Võ Thời		Thành viên HĐQT			0	0	
5.1	Hồ Vũ Bích Huyền		Vợ			0		
6.	Nguyễn Hữu Kinh Luân		Thành viên HĐQT			563,010	0.33	
6.1	Nguyễn Thụy Như Quỳnh		Chị			0		
7.	Phạm Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT			0	0	Xin từ nhiệm ngày 01/09/2019. ĐHDCD thông qua ngày 18/06/2020
7.1	Phạm Mẹo		Cha			0		
7.2	Nguyễn Thị Kim Chi		Mẹ			0		

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.3	Phạm Thị Bích Thu		Chị			0		
7.4	Võ Thị Thái		Vợ			0		
7.5	Phạm Thanh Trà		Con			0		
7.6	Phạm Hoàng Giang		Con			0		
Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên BKS								
8	Nguyễn Thị Bích Nhi		Trưởng BKS			0	0	
8.1	Nguyễn Quý		Cha			0		
8.2	Trần Thị Tuấn		Mẹ			0		
8.3	Vũ Văn Lực		Chồng			0		
8.4	Nguyễn Tấn Thọ		Anh			0		
9.	Võ Thị Vui		Thành viên BKS			28,000	0.02	
9.1	Võ Văn		Cha			0		

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Bạn							
9.2	Lê Thị Leo		Mẹ			0		
9.3	Võ Thị Ngoan		Chị			0		
9.4	Võ Thanh Hồng		Anh			0		
9.5	Dương Minh Vương		Chồng			0		
9.6	Dương Ngọc Trúc Lam		Con			0		
10.	Lê Nhật Tân		Thành viên BKS			0		
10.1	Lê Ánh Hồng		Cha			0		
10.2	Lâm Thị Liên		Mẹ			0		
10.3	Lê Nhật Chi		Chị			0		
11	Vũ Đình Hân		Thành viên BKS			37,000	0.02	Hết nhiệm kỳ kể từ ngày 18/06/2020
11.1	Vũ Quang Vinh		Bố			0		
11.2	Ma Thị Bắc		Mẹ			0		
11.3	Vũ Quang Ninh		Anh			0		
11.4	Vũ Văn Khương		Anh			0		
11.5	Vũ Văn Huân		Anh			0		

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.6	Vũ Thị Hồng Thúy		Em			0		
11.7	Mai Thị Tuyết		Vợ			0		
11.8	Vũ Hoàng Gia Bảo		Con			0		
11.9	Vũ Hoàng Sang		Con			0		
Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Ban Tổng Giám đốc								
12	Võ Hoàng Vũ		Tổng Giám Đốc	Như nêu tại phần HĐQT				
13	Quảng Trọng Lăng		Phó Tổng Giám đốc			50,372	0.03	
13.1	Quảng Trọng Tư		Cha			0		
13.2	Bùi Thị Sang		Mẹ			0		
13.3	Quảng Trọng Lành		Anh			0		
13.4	Nguyễn Thị Hồng Nhung		Vợ			0		
13.5	Quảng Trọng Khanh		Con			0		
13.6	Quảng Hồng Khanh		Con			0		
14	Nguyễn Thị Ngọc Liên		Phó Tổng Giám đốc			365.596	0,2	
14.1	Nguyễn Ngọc Bằng		Cha			0		
14.2	Trần Thị Minh		Mẹ			0		

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Tuyết							
14.3	Nguyễn Thị Ngọc Lan		Chị			0		
14.4	Đoàn Đình Thọ		Chồng			1.510	0,00088	
14.5	Đoàn Nguyễn Anh Thư		Con			0		
15	Trần Ngọc Diệu		Phó Tổng Giám đốc			1.286.966	0,75	
15.1	Trần Thị Tâm		Mẹ			0		
15.2	Trần Ngọc Thúy		Chị			0		
15.3	Trần Ngọc Hiền		Anh			0		
15.4	Trần Ngọc Cường		Em			0		
15.5	Trần Ngọc Liên		Em			0		
15.6	Nguyễn Văn Khánh		Chồng			0		
15.7	Nguyễn Trần Khánh Như		Con			0		
15.8	Nguyễn Trần Anh Khôi		Con			0		
16	Nguyễn Vinh An		Phó Tổng Giám đốc	Như nêu tại phần HDQT				
Người có liên quan của cổ đông nội bộ Kế toán trưởng								
17	Vũ Thị Huyền		Kế toán trưởng			28.000	0,02	
17.1	Vũ Thị Loan Hương		Chị			0		
17.2	Vũ Thanh Hà		Em			0		
17.3	Nguyễn		Chồng			0		

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Xuân Trường							
17.4	Nguyễn Thùy Dương		Con			0		
17.5	Nguyễn Xuân Phúc		Con			0		
Người được ủy quyền công bố thông tin								
18	Võ Hoàng Vũ		Tổng Giám Đốc	Như nêu tại phần HĐQT				

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Hồ Minh Quang – Chủ tịch Hội đồng quản trị		21,466,044	12.48%	23,466,044	13.64%	Mua cổ phiếu
2.	Quảng Trọng Lăng – Phó Tổng Giám đốc		250,372	0.15%	50,372	0.03%	Bán cổ phiếu
3.	Võ Thời – Thành viên Hội đồng quản trị		775,090	0.45%	0	0%	Bán cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM
CHỦ TỊCH HĐQT



HỒ MINH QUANG